TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **125**/2019/QĐST-HNGĐ	*Thạnh Hóa, ngày **16** tháng **10** năm **2019***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 151/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Thân Văn C, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp 61, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Ấp 61, xã T, huyện T, tỉnh Long An. Địa chỉ: Ấp 3, xã T1, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **08** tháng **10** năm **2019**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **08** tháng **10** năm **2019** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Thân Văn C và bà Nguyễn Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Ông Thân Văn C và bà Nguyễn Thị Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Đ được quyền nuôi dưỡng con chung tên Thân Thiên L, sinh ngày 18/3/2016. Ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), phương thức cấp dưỡng hằng tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con chung bắt đầu từ ngày 01/11/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Con chung hiện đang sống chung với bà Đ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Ông Thân Văn C và bà Nguyễn Thị Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Ông Thân Văn C và bà Nguyễn Thị Đ thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Ông Thân Văn C và bà Nguyễn Thị Đ thống nhất ông C chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tất cả tiền án phí nộp sung vào công quỹ Nhà nước. Chuyển số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà ông C đã nộp theo biên lai số 0003974 ngày 12/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T sang thi hành án phí. Ông C đã nộp xong án phí.

Bà Nguyễn Thị Đ không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Thuận Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tại Toà án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thật